

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 4 năm 2021.

**BIÊN BẢN**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG I**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I được triệu tập vào hồi 9h00' ngày 23/4/2021 tại Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I.

Tham dự đại hội có 40 cổ đông có mặt và 16 cổ đông uỷ quyền, bằng 881.739 cổ phần, chiếm tỉ lệ 88,2 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**I. Đoàn chủ tịch điều hành Đại hội gồm:**

1. Ông: Nguyễn Minh Tuấn - Chủ tịch HĐQT
2. Ông: Nguyễn Chí Thanh - Ủy viên HĐQT
3. Ông: Nguyễn Hợi - Ủy viên HĐQT

**II. Đoàn thư ký và ban kiểm phiếu:**

4. Thư ký: Ông Lê Minh Đức và ông Đào Mạnh Thảo
5. Ban kiểm phiếu: Bà Đặng Thị Mai và bà Hà Thị Hoa

**III. Nội dung Đại hội:**

1/ Ông Nguyễn Chí Thanh thông qua đại hội báo cáo tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2020.

2/ Ông Lê Minh Đức thông qua đại hội báo cáo kiểm điểm của Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ năm 2020 và định hướng hoạt động của HĐQT năm 2021.

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	KH năm 2020	Th.hiện năm 2020	% Luỹ kế TH so với	
					Cùng kỳ	Kế hoạch
1	Sản lượng sản xuất	Tr. v	60.000	53.762	74,38	89,60
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	1.521	-14.161		
3	Khấu hao TSCĐ	"	3.343	3.600	108,56	107,69
4	Tổng doanh thu	"	52.723	36.336	71,09	68,92
5	Nộp NSNN	Tr.đ	4.800	1.399	29,98	29,15
6	Thu nhập BQ (Ng.đ/ng/th)	1.000đ	8.100	7.851	96,93	96,93
7	Lao động bình quân	Người	156	135	90,67	86,54
8	Chia cổ tức	%	0	0	0	

**Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021**

TT	Các chỉ tiêu	ĐVT	TH năm 2020	KH năm 2021
1	Sản lượng sản xuất	Tr.v	53.762	72.000
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	-14.161	380
3	Khấu hao TSCĐ	"	3.600	3.900

4	Tổng doanh thu	Tr.đ	36.336	54.000
5	Nộp NSNN	"	1.399	2.400
6	Thu nhập BQ (Ng.đ/ng/th)	1.000.đ	7.851	7.810
7	Lao động bình quân	Người	135	140
8	Mức chia cổ tức	%		0

3/ Bà Nguyễn Thị Quế thông qua đại hội báo cáo công tác kiểm soát của Công ty năm 2020 và báo cáo Tài chính được kiểm toán năm 2020.

TT	Chỉ tiêu	Giá trị ( 1.000đ)
1	Doanh thu thuần	36.336.000
2	Vốn điều lệ	10.000.000
3	Thu nhập bình quân/1 người/1 tháng	7.581
4	Số dư nợ phải thu (TK 131)	690.658
5	Giá trị thành phẩm tồn kho	7.220.966
6	Lợi nhuận trước thuế	-14.161.000

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 826.139 cổ phần, đạt tỷ lệ : 93,7 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 55.600 cổ phần, đạt tỷ lệ : 6,3 %
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %

4/ Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký hợp đồng với công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

5/ Ông Nguyễn Chí Thanh thông qua Đại hội phương án trả thù lao cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và thư ký công ty năm 2021

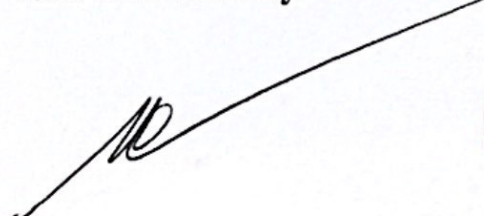
- + Chủ tịch HĐQT : 36.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên HĐQT : 24.000.000 đồng/người/năm.
- + Trưởng ban kiểm soát : 27.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên Ban kiểm soát : 12.000.000 đồng/người/năm.
- + Thư ký HĐQT : 12.000.000 đồng/năm.

6/ Ông Nguyễn Chí Thanh thông qua Đại hội phương án đổi tên Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I thành Công ty cổ phần gốm xây dựng Yên Hưng.

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 881.739 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %

**T/M Đoàn thư ký**

  
Lê Minh Đức

**T/M Đoàn chủ tịch**

  
  
Nguyễn Minh Tuấn



Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Quảng Ninh, ngày 23 tháng 4 năm 2021.

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**  
**CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA HẠ LONG I**

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I;

- Căn cứ biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty Cổ phần Viglacera Hạ Long I được triệu tập vào hồi 9h00' ngày 23/4/2021 tại Hội trường Công ty cổ phần Viglacera Hạ long I.

Tham dự đại hội có 40 cổ đông có mặt và 16 cổ đông uỷ quyền, bằng 881.739 cổ phần, chiếm tỉ lệ 88,2 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

**ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1: Phê chuẩn**

1/ Báo cáo kiểm điểm của HĐQT Công ty năm 2020 và Báo cáo kết quả SXKD năm 2020 :

Kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh của Công ty từ 01/1/2020 đến 31/12/2020 (Do Công ty TNHH kiểm toán AASC) kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty như sau:

Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	KH/TH (%)
1/ Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	1.521	-14.161	
2/ Khấu hao TSCĐ	Triệu đồng	3.343	3.600	107,69
3/ Tổng doanh thu	Triệu đồng	52.723	36.336	68,92
4/ Chia cổ tức	%	0	0	

**Phân biểu quyết:**

+ Số cổ phần nhất trí: 826.139 cổ phần, đạt tỷ lệ : 93,7 %

+ Số cổ phần không nhất trí: 55.600 cổ phần, đạt tỷ lệ : 6,3 %

+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %

**2/ Báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty cho giai đoạn hoạt động từ 01/1/2020 đến 31/12/2020:**

TT	Chỉ tiêu	Giá trị ( 1.000đ)
1	Doanh thu thuần	36.336.000
2	Vốn điều lệ	10.000.000
3	Thu nhập bình quân/1 người/1 tháng	7.581
4	Số dư nợ phải thu (TK 131)	690.658
5	Giá trị thành phẩm tồn kho	7.220.966
6	Lợi nhuận trước thuế	-14.161.000

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 826.139 cổ phần, đạt tỷ lệ : 93,7 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 55.600 cổ phần, đạt tỷ lệ : 6,3 %
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %

**Điều 3: Thông qua kế hoạch SXKD năm 2021:**

\* Các chỉ tiêu chính như sau:

TT	Chỉ tiêu	Giá trị (1.000đồng)
1	Lợi nhuận trước thuế	380.000
2	Khấu hao tài sản cố định	3.900.000
3	Thu nhập bình quân đồng/người/tháng	7.810.000
4	Số dư nợ bán hàng phải thu khách hàng	1.000.000
5	Giá trị thành phẩm tồn kho cuối kỳ	7.086.400
6	Tổng doanh thu	54.000.000
7	Mức cổ tức	0

**Phân biểu quyết:**

- + Số cổ phần nhất trí: 826.139 cổ phần, đạt tỷ lệ : 93,7 %
- + Số cổ phần không nhất trí: 55.600 cổ phần, đạt tỷ lệ : 6,3 %
- + Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %

**Điều 4: Một số vấn đề khác**

4.1 Đại hội uỷ quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn và ký hợp đồng với công ty kiểm toán độc lập đã được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

4.2 Dự toán chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2021 (Tạm tính chi trả mức doanh thu dự kiến dưới 100 tỷ đồng) như sau:

- + Chủ tịch HĐQT : 36.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên HĐQT : 24.000.000 đồng/người/năm.
- + Trưởng ban kiểm soát : 27.000.000 đồng/năm.
- + Ủy viên Ban kiểm soát : 12.000.000 đồng/người/năm.

004757  
CÔNG TY  
CỔ PHẦN  
GLACER  
(A LONG)  
YÊN - T. QUÝ

+ Thu ký HĐQT : 12.000.000 đồng/năm.

**Phân biểu quyết:**

+ Số cổ phần nhất trí: 881.739 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %  
+ Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %  
+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %

4.3 Đổi tên Công ty cổ phần Viglacera Hạ Long I thành Công ty cổ phần gồm xây dựng Yên Hưng.

**Phân biểu quyết:**

+ Số cổ phần nhất trí: 881.739 cổ phần, đạt tỷ lệ : 100 %  
+ Số cổ phần không nhất trí: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %  
+ Số cổ phần không có ý kiến: 0 cổ phần, đạt tỷ lệ : 0 %

**Điều 5:** Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị chỉ đạo bộ máy điều hành triển khai tổ chức thực hiện các nội dung Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông năm 2021. Giao cho HĐQT căn cứ tình hình thực tế hoạt động SXKD của Công ty trong năm 2021 để điều chỉnh kế hoạch cho phù hợp với thực tế. Giao cho HĐQT, Ban kiểm soát, Bộ máy quản lý điều hành, tổ chức, cá nhân trong Công ty có liên quan và cổ đông căn cứ Nghị quyết thực hiện và báo cáo kết quả vào Đại hội đồng cổ đông kỳ họp lần sau.



**Nơi nhận:**

- Đại hội Đồng Cổ đông;
- UBCK,SGDCKHN
- HĐQT Cty;
- BKS Cty;
- Giám đốc điều hành;
- Các phòng ban;
- Lưu HĐQT Cty.

T/M Đại hội Đồng cổ đông  
Chủ tịch HĐQT



**CHỦ TỊCH HĐQT.**

*Nguyễn Minh Tuấn*